

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề án “Phát triển huyện Yên Thế trở thành trung tâm sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp của tỉnh Bắc Giang”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp; số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ Quy định về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 về việc ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông, lâm nghiệp; số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2030; số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025; số 523/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; số 219/QĐ-TTg ngày 17/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bắc Giang, thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính; công nhận giống và nguồn giống cây trồng lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 44/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 45/2020/NQ-HĐND ngày 09/5/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 153/TTr-SNN ngày 25/8/2022”.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Phát triển huyện Yên Thế trở thành Trung tâm sản xuất giống cây lâm nghiệp của tỉnh Bắc Giang” với những nội dung chính sau đây:

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung: Nâng cao năng lực sản xuất, ứng dụng công nghệ sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp theo hướng công nghiệp, hiện đại nhằm chủ động sản xuất và cung ứng đủ giống có chất lượng phục vụ nhu cầu trồng cây, trồng rừng trong tỉnh và xuất bán ra thị trường các tỉnh miền Bắc, góp phần thực hiện thành công định hướng cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn từ nay đến năm 2030.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Xây mới 01 trung tâm sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp chất lượng cao (Trung tâm nuôi cấy mô) phân đấu đến năm 2030 đạt công suất từ 10,0 triệu cây mầm mô/năm trở lên, nhằm chủ động nguồn vật liệu giống chất lượng cao tại địa phương.

- Đến năm 2030, tập trung xây dựng được 04 hợp tác xã sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp nhằm liên kết các cơ sở sản xuất kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp là tổ chức, hộ gia đình cá nhân hiện có trên địa bàn với Trung tâm sản xuất mầm mô (nơi cung cấp vật liệu nhận giống).

- Nâng cấp cơ sở hạ tầng cho 16 cơ sở sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp hiện có trên địa bàn, tiến tới đạt công suất trên 1 triệu cây/năm/cơ sở.

- Nâng công suất sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp của huyện Yên Thế năm 2022 là 20,0 triệu cây lên 30,0 triệu cây vào năm 2030; tỷ lệ cây được sản xuất bằng công nghệ cao (nuôi cấy mô) chiếm 80 % tổng số cây giống được sản xuất trên địa bàn huyện.

2. Phạm vi, địa điểm: Đề án triển khai thực hiện trên địa bàn huyện Yên Thế đối với các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp.

3. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022-2030.

4. Nội dung thực hiện

4.1. Đầu tư xây dựng trung tâm sản xuất giống cây lâm nghiệp chất lượng cao (Trung tâm nuôi cấy mô)

- Công suất: Đến năm 2030 đạt khoảng từ 10,0 triệu cây mầm mô giống/năm;

- Quy mô: Từ 3,0 ha trở lên (bao gồm: Đất để xây dựng nhà điều hành, xưởng, đất vườn ươm);

- Đối tượng: Là doanh nghiệp có đăng ký, hoạt động theo Luật doanh nghiệp và có dự án đầu tư thuộc danh mục quy định tại Phụ lục I Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

- Nội dung hỗ trợ:

+ Hạng mục hỗ trợ đầu tư: Xây dựng nhà điều hành, nhà xưởng, đường giao thông, đường điện, mua sắm trang thiết bị và chi phí công nghệ;

+ Mức hỗ trợ là 10 tỷ đồng;

+ Điều kiện hỗ trợ: Quy mô từ 01 triệu cây mầm mô/năm trở lên (*đến năm 2030 đạt khoảng từ 10,0 triệu cây trở lên*).

4.2. Hỗ trợ cơ sở sản xuất giống cây lâm nghiệp vệ tinh

- Hỗ trợ cải tạo, nâng cấp vườn ươm cố định theo quy định tại Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông, lâm nghiệp

+ Đối tượng: Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống cây trồng trên địa bàn huyện Yên Thế. Ưu tiên các cơ sở là thành viên các hợp tác xã sản xuất giống cây lâm nghiệp.

+ Số lượng: 16 vườn ươm giống cây trồng lâm nghiệp;

+ Hạng mục hỗ trợ: Nâng cấp hệ thống tưới, hàng rào, vườn vật liệu, xây dựng nền cứng...

+ Điều kiện hỗ trợ: Chủ cơ sở sản xuất kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp có vườn ươm nằm trong quy hoạch sản xuất giống của huyện, có công suất đạt từ 0,5 triệu cây/năm; có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp do cấp có thẩm quyền cấp theo quy định.

+ Mức hỗ trợ là 50,0 triệu đồng một vườn ươm đối với 01 tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân.

- Hỗ trợ thành lập Hợp tác xã sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp trên địa bàn huyện Yên Thế theo Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang.

+ Đối tượng: Hợp tác xã sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp trên địa bàn huyện Yên Thế được cấp có thẩm quyền quyết định thành lập theo quy định; sản lượng trên 5 triệu cây giống lâm nghiệp/năm.

+ Số lượng: 04 hợp tác xã;

+ Hạng mục hỗ trợ: Hỗ trợ chi phí mua sắm các trang thiết bị phục vụ cho hợp tác xã, như: Bàn, ghế làm việc, tủ trưng bày sản phẩm,...;

+ Định mức hỗ trợ là 15,0 triệu đồng/HTX.

4.3. Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, quảng bá sản phẩm

- Đối tượng hỗ trợ: Tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp trên địa bàn huyện Yên Thế có sản lượng từ 1,0 triệu cây giống lâm nghiệp/năm trở lên. Khuyến khích xây dựng nhãn hiệu tập thể là các hợp tác xã.

- Nội dung hỗ trợ:

+ Hỗ trợ chi phí quảng cáo, xây dựng thương hiệu sản phẩm (Thiết kế mới hoặc nâng cấp mẫu bao bì, nhãn mác và sản xuất bao bì, nhãn mác sản phẩm) với mức hỗ trợ là 100 triệu/sản phẩm đối với 01 tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân;

+ Hỗ trợ bảo hộ nhãn hiệu sản phẩm (tư vấn, thiết kế và đăng ký nhãn hiệu, tổ chức hội thảo công bố) với mức hỗ trợ là 20 triệu/sản phẩm đối với 01 tổ chức doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân;

+ Hỗ trợ tuyên truyền trên đài truyền hình trung ương với mức hỗ trợ là 65,0 triệu/chuyên đề (tuyên truyền chung);

+ Hỗ trợ tuyên truyền quảng bá sản phẩm trên Đài truyền hình của tỉnh với mức hỗ trợ là 15,0 triệu/chuyên đề, trên Báo Bắc Giang với mức hỗ trợ là 9,0 triệu/tin, bài (tuyên truyền chung).

4.4. Tiếp nhận bản quyền công nghệ và ứng dụng giống mới

- Mua bản quyền công nghệ, công nghệ mới hoặc mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để tạo ra sản phẩm mới, cải tiến công nghệ, trồng thử nghiệm phục vụ áp dụng công nghệ mới với mức hỗ trợ là 200 triệu/bản quyền/công nghệ;

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, tuyên truyền cho cán bộ quản lý cấp cơ sở, người dân về các quy định của Pháp luật trong quản lý, sản xuất, kinh doanh giống cây trồng Lâm nghiệp; tuyên truyền lợi ích của việc sử dụng giống tốt có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng để người dân lựa chọn và đưa vào trồng rừng. tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật thâm canh rừng để người dân áp dụng;

- Xây dựng các quy trình gieo ươm, trồng rừng phù hợp cho từng loại cây trồng, xây dựng tiêu chuẩn hóa các loại cây trồng rừng, định mức đơn giá cây con cho trồng rừng đảm bảo phù hợp với thực tế tại địa phương.

5. Kinh phí thực hiện:

5.1. Tổng kinh phí thực hiện Đề án là: 35.568 triệu đồng (Ba mươi năm tỷ, năm trăm sáu mươi tám triệu đồng).

5.2. Nguồn kinh phí hỗ trợ

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ là 12.348 triệu đồng (Vốn đầu tư là: 10.000 triệu đồng thực hiện các hạng mục Hỗ trợ xây dựng trung tâm sản xuất giống cây lâm nghiệp chất lượng cao; Vốn sự nghiệp là: 2.348 triệu đồng).

- Ngân sách huyện Yên Thế là: 456,0 triệu đồng.

- Vốn doanh nghiệp là 22.764 triệu đồng, trong đó:

(Chi tiết theo đề án được duyệt).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Đề án đảm bảo đúng kế hoạch và các nội dung được phê duyệt. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giống cây trồng lâm nghiệp theo Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp;

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và đầu tư, UBND huyện Yên Thế mời gọi, thu hút các nhà đầu tư vào triển khai xây dựng 01 Trung tâm sản xuất giống cây lâm nghiệp chất lượng cao (Trung tâm nuôi cấy mô) thuộc Đề án;

- Chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện Đề án; tổ chức sơ kết, tổng kết Đề án theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp hoặc hợp tác xã xây dựng Trung tâm sản xuất giống cây lâm nghiệp chất lượng cao (Trung tâm nuôi cấy mô); kiểm tra đôn đốc việc thực hiện kế hoạch nguồn tài chính dành cho đầu tư phát triển.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện Yên Thế mời gọi, thu hút các nhà đầu tư vào triển khai xây dựng 01 Trung tâm sản xuất giống cây lâm nghiệp chất lượng cao (Trung tâm nuôi cấy mô) thuộc Đề án.

3. Sở Tài Chính: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu phân bổ kinh phí để thực hiện Đề án; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí và thanh quyết toán theo quy định.

4. Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị đề xuất thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ hỗ trợ sản xuất giống cây lâm nghiệp trên địa bàn huyện Yên Thế; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tư vấn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp đối với các sản phẩm giống cây lâm nghiệp.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, địa phương hướng dẫn Doanh nghiệp thực hiện thủ tục cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để thực hiện xây dựng trung tâm sản xuất giống cây lâm nghiệp chất lượng cao (Trung tâm nuôi cấy mô).

6. UBND huyện Yên Thế

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tuyên truyền nâng cao nhận thức của tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp;

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư mời, thu hút các nhà đầu tư vào triển khai xây dựng 01 Trung tâm sản xuất giống cây lâm nghiệp chất lượng cao;

- Chủ động điều chỉnh, bổ sung quy hoạch huyện Yên Thế theo Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 17/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; trong đó, xác định rõ diện tích xây dựng 01 Trung tâm sản xuất giống cây lâm nghiệp chất lượng cao với diện tích tối thiểu 3,0 ha; đưa vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất huyện Yên Thế trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trong năm 2022; quy hoạch đất cho các cơ sở sản xuất giống vệ tinh (trong trường hợp diện tích của các cơ sở thu hồi chuyển sang mục đích khác) xong trong năm 2022;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp trên địa bàn quản lý, đảm bảo 100% các cơ sở có đủ nhân lực, vật lực đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp (*Quy mô, điều kiện cơ sở vật chất, năng lực trình độ kỹ thuật*) và 100% số lượng cây sản xuất có hồ sơ chứng minh được nguồn gốc, xuất xứ;

- Căn cứ vào kế hoạch hằng năm, chủ động bố trí kinh phí và tổ chức thực hiện bằng nguồn vốn của ngân sách huyện theo Đề án được duyệt.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND Yên Thế và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Văn phòng UBND tỉnh:
+ LĐVP, TH, KT, KTN, TKCT;
- + Lưu: VT, NN Thăng.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Ô Pích

BIỂU 01.**TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN HUYỆN YÊN THỂ TRỞ THÀNH TRUNG TÂM SẢN XUẤT GIỐNG CÂY LÂM NGHIỆP CỦA TỈNH BẮC GIANG (Đề án)***(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 9 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)**ĐVT. Triệu đồng*

TT	Hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (triệu đồng)	NSNN			XHH	Tổng cộng
					NS tỉnh		NS huyện		
					Vốn đầu tư	Nguồn vốn sự nghiệp			
I	Đầu tư xây mới và nâng cấp cơ sở hạ tầng				10.000			20.000	30.000
	Đầu tư xây dựng trung tâm sản xuất giống cây lâm nghiệp chất lượng cao	Công trình	1	30.000	10.000			20.000	30.000
II	Xây dựng vùng vệ tinh					860		180	1.040
1	Thành lập hợp tác xã sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp Yên Thể		4	60		60		180	240
2	Nâng cấp vườn ươm giống	Vườn	16	50		800			800
III	Nghiên cứu, mua công nghệ và đào tạo nhân lực					740		900	2.100
1	Mua bản quyền công nghệ, công nghệ mới hoặc mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để tạo ra sản phẩm mới, cải tiến công nghệ, trồng thử nghiệm phục vụ áp dụng công nghệ mới (hỗ trợ 50% KP)	Đề tài	3	600		600		1.200	1.800
2	Đào tạo (tập huấn) nhân lực (hỗ trợ 100% KP)	Lớp	20	7		140		-	140

IV	Xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, quảng bá sản phẩm					636	390	600	1.626
1	Hỗ trợ sản xuất bao bì, nhãn mác sản phẩm (vỏ bầu thơm cây giống tự hủy)		3	300		300		600	900
2	Hỗ trợ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu sản phẩm	Đơn	6	20		120		-	120
3	Hợp đồng với Đài PTTH thực hiện 17 chuyên mục phát thanh,, hướng dẫn kỹ thuật... (hỗ trợ 100% KP)	Gói	9	15		135		-	135
4	Hợp đồng với báo Bắc Giang: biên tập và phát hành 10 tin bài ảnh (hỗ trợ 100% KP)	Gói	9	9		81,0		-	81
5	Hợp đồng với Đài truyền hình trung ương	Gói	6	65			390,0		390
V	Sơ kết, tổng kết						46,0		46,0
1	Sơ kết	Hội nghị	20				20,0		20
2	Tổng kết	Hội nghị	26				26,0		26
VI	Quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, nghiệm thu và quyết toán (5%)					112	21,8	1.084,0	1.218
Tổng Cộng					10.000	2.348	457,8	22.764,000	35.569,60
Làm tròn					10.000	2.348,0	456,0	22.764,0	35.568,00

BIỂU 02.
PHÂN KỲ KINH PHÍ HỖ TRỢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN GIAI ĐOẠN 2022-2030
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)
(Nguồn Ngân sách tỉnh)

ĐVT. Triệu đồng

TT	Hạng mục	ĐVT	Đơn giá (triệu đồng)	Thời gian thực hiện									
				2023	2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030	Cộng	
A	Vốn Đầu tư												10.000
I	Đầu tư xây mới và nâng cấp cơ sở hạ tầng			3.000	7.000	-	-	-	-	-	-	-	10.000
1	Đầu tư xây dựng trung tâm sản xuất giống cây lâm nghiệp chất lượng cao	Công trình	30.000	3.000	7.000								10.000
B	Vốn sự nghiệp			193	189	504	504	488	166	166	138		2.348
I	Xây dựng vùng vệ tinh			115	115	115	115	100	100	100	100		860
1	Hỗ trợ thành lập hợp tác xã sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp Yên Thế		15	15,00	15,00	15,00	15,00						60,00
2	Nâng cấp vườn ươm giống	Vườn	50	100	100	100	100	100	100	100	100		800,00
II	Nghiên cứu, mua công nghệ và đào tạo nhân lực			21,0	21,0	221,0	221,0	221,0	14,0	14,0	7,0		740,0
1	Thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, mua bản quyền công nghệ, công nghệ mới hoặc mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để tạo ra sản phẩm mới, cải tiến công nghệ, trồng thử nghiệm phục vụ áp dụng công nghệ mới (hỗ trợ 50% KP)	Đề tài	200			200	200	200					600
2	Đào tạo (tập huấn) nhân lực (hỗ trợ 100% KP)	Lớp	7	21,0	21,0	21,0	21,0	21,0	14,0	14,0	7		140,0

III	Xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, quảng bá sản phẩm			48	44	144	144	144	44	44	24	636
1	Hỗ trợ sản xuất bao bì, nhãn mác sản phẩm (vỏ bầu ươm cây giống tự hủy)	Cơ sở	100			100	100	100				300
2	Hỗ trợ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu sản phẩm	Đơn	20		20,0	20,0	20,0	20,0	20,0	20,0		120
3	Hợp đồng với Đài PTTH thực hiện 09 chuyên mục phát thanh,, hướng dẫn kỹ thuật... (hỗ trợ 100% KP)	Gói	15	30	15	15	15	15	15	15	15	135
4	Hợp đồng với báo Bắc Giang: biên tập và phát hành 09 tin bài ảnh (hỗ trợ 100% KP)	Gói	9	18	9	9	9	9	9	9	9	81
VI	Quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, nghiệm thu và quyết toán (5%)			9,2	9,0	24,0	24,0	23,3	7,9	7,9	6,6	112
Tổng Cộng				3.193	7.189	504	504	488	166	166	138	12.348

BIỂU 03.**PHÂN KỲ KINH PHÍ HỖ TRỢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN GIAI ĐOẠN 2022-2030***(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 9 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)***(Ngân sách huyện Yên Thế)***ĐVT. Triệu đồng*

TT	Hạng mục	ĐVT	Đơn giá (triệu đồng)	Thời gian thực hiện								
				2023	2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030	Cộng
1	Tuyên truyền trên Đài truyền hình trung ương	Gói			65	65	65	65	65	65		390
2	Sơ kết	Hội nghị	20				20					20
3	Tổng kết	Hội nghị	26								26	26
4	Quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, nghiệm thu và quyết toán (5%)			-	3,3	3,3	4,3	3,3	3,3	3,3	1,3	21,8
Tổng Cộng				-	68,3	68,3	89,3	68,3	68,3	68,3	27,3	457,8
Làm tròn					68,0	68,0	89,0	68,0	68,0	68,0	27,0	456,0

IV	Xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, quảng bá sản phẩm			-	-	200	200	200	-	-	-	600
1	Chi phí quảng cáo, xây dựng thương hiệu sản phẩm(Thiết kế mới hoặc nâng cấp mẫu bao bì, nhãn mác và sản xuất bao bì, nhãn mác sản phẩm)		400			200	200	200				600
2	Hỗ trợ bảo hộ nhãn hiệu sản phẩm	Đơn	30								-	-
3	Hợp đồng với Đài PTTH thực hiện 09 chuyên mục phát thanh,, hướng dẫn kỹ thuật... (hỗ trợ 100% KP)	Gói	20									-
4	Hợp đồng với báo Bắc Giang: biên tập và phát hành 09 tin bài ảnh (hỗ trợ 100% KP)	Gói	10									-
5	Hợp đồng với Đài truyền hình trung ương	Gói	150									-
IV	Sơ kết, tổng kết											
1	Sơ kết	Hội nghị	20									
2	Tổng kết	Hội nghị	26									
VI	Quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, nghiệm thu và quyết toán (5%)			702,3	302,3	27,3	27,3	25,0	-	-	-	1.084,0
Tổng Cộng				14.747,3	6.347,3	572,3	572,3	525,0	-	-	-	22.764,0